TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **139** /2024/HS-ST
Ngày 18 - 7 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Kính

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 157/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn H; sinh năm 1985; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư tú: B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Ngày 04/04/2019, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 176/2019/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng. Ngày 27/04/2020, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 48/2020/QĐ-TA về việc giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính thời gian 03 tháng. Ngày 05/6/2020, chấp hành xong.

+ Ngày 29/12/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 683/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 09/10/2022, chấp hành xong.

Nhân thân:

+ Tháng 10/2002, đi cai nghiện ma túy tại Trung tâm G. Ngày 18/06/2007, được Ủy ban nhân dân Thành phố H cho về địa phương tiếp tục quản lý và chữa bệnh.

+ Ngày 23/01/2015, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 19/2015/HSST). Tháng 7/2015 chấp hành xong hình phạt tù, được miễn nghĩa vụ thi hành án theo Quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án số 07/2020/QĐ-MNV của Tòa án nhân dân Quận 8 đối với khoản án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2024 đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Tường A, sinh năm: 1994; nơi cư trú (Nơi đăng ký thường trú: 1 T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; chỗ ở: B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh(vắng mặt)

2. Chị Huỳnh Ngọc Đông P, sinh năm: 1994; nơi cư trú (Nơi đăng ký thường trú: A Hồ N, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 12/02/2024, Nguyễn Tấn H1 đi bộ từ nhà ra ngoài đầu hẻm B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh để mua thẻ cào nạp điện thoại. Sau khi mua xong, H1 quay trở về, khi đến trước nhà số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy cửa sổ bên hông nhà ở tầng trệt khép hờ (cửa chính thì khóa ngoài). Biết chủ nhà không có trong nhà nên H1 nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. H1 đi đến kéo cửa sổ leo vào bên trong nhà rồi đi bộ thẳng lên lầu 1 đẩy cửa phòng đi vào bên trong phòng (chỉ có 01 phòng duy nhất và cửa không khóa). H1 bật đèn lên thì thấy 02 hũ đựng tiền (01 hũ bằng thủy tinh có nắp màu đen và 01 hũ bằng nhựa có nắp màu vàng) để trên kệ ở giữa của tủ đựng quần áo bên phải, hướng từ cửa bước vào phòng và 01 hộp kim loại màu xanh có nắp đậy màu xanh. H1 mở nắp đậy ra thấy bên trong hộp có 02 chiếc nhẫn kim loại màu trắng có đính hột không màu và 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hột không màu nên H1 lấy hộp này bỏ vào túi quần bên phải. Tiếp đó, ở kệ cuối cùng của tủ có 03 chiếc đồng hồ (gồm 01 đồng hồ bằng kim loại có mặt màu đen trắng, dây bằng kim loại màu trắng; 01 đồng hồ nhựa hiệu Casio có mặt màu đen, dây bằng nhựa màu đen; 01 đồng hồ bằng kim loại hiệu DYOSS có mặt màu đen, dây bằng kim loại màu vàng) nên H1 lấy 03 chiếc đồng hồ trên bỏ vào túi quần bên trái. Sau đó, H1 lấy 02 hũ tiền trên kệ ở giữa đặt xuống nệm ngủ thì phát hiện có túi vải màu đen đặt dưới nền nhà ở sát vách tường bên phải đầu giường ngủ. H1 mở ra kiểm tra thì phát hiện bên trong túi có 01 laptop màu xám hiệu ASUS VIVOBOOK và 01 chuột máy tính màu trắng hiệu APPLE. H1 lấy và đặt túi đựng laptop trên lên nệm kế 02 hũ đựng tiền. Tiếp đó, H1 nhìn thấy trên đầu tủ gỗ đựng quần áo nằm phía dưới cửa sổ phía bên trái, hướng từ cửa vào có 01 laptop hiệu APPLE màu xám. H1 lấy chiếc laptop này rồi cầm theo chiếc laptop để trên nệm trước đó mang cả 02 xuống tầng trệt và đặt phía trên kệ tủ dép dưới vị trí cửa sổ mà H1 leo vào lúc đầu. Lúc này, chủ nhà là chị Nguyễn Tường A và chị Huỳnh Ngọc Đông P (đang ăn Tết ở An Giang) xem camera phát hiện H1 đang lấy trộm tài sản nên chị P đã gọi điện trình báo Công an P1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi tiếp nhận tin báo, Tổ công tác của Công an P1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh đã xuống hiện trường bao vây ngôi nhà. H1 định quay lại lên lầu để lấy 02 hũ đựng tiền thì nghe tiếng bên ngoài và thấy có Công an đến nên H1 bỏ chạy lên

lầu 1 trốn. Công an P1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh vào nhà và bắt giữ được H1 lúc này đang trốn sau cánh cửa ở trong phòng ngủ trên lầu 1. Kiểm tra trên người H1 phát hiện túi bên phải quần lửng thun đen của H1 có tài sản gồm: 01 hộp kim loại màu xanh có nắp đậy màu xanh, bên trong có 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng có đính hột không màu và 02 chiếc nhẫn (gồm 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hột không màu và 01 nhẫn kim loại màu trắng có đính hột không màu). Tiếp tục kiểm tra túi quần bên trái của H1 phát hiện tài sản gồm: 01 đồng hồ có mặt màu đen và dây nhựa màu đen, 01 đồng hồ có mặt màu trắng và dây kim loại màu trắng; 01 đồng hồ có mặt màu đen và dây kim loại màu vàng. Ngoài ra, H1 thừa nhận đã lấy trộm 02 laptop và 01 chuột máy tính từ trên lầu đem xuống tầng trệt để trên kệ dép bên hông cửa ra vào (phía dưới cửa sổ chỗ H1 đột nhập) và 02 hũ thủy tinh có nắp (01 hũ thủy tinh có nắp màu vàng bên trong có chứa: 34 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 18 tờ mệnh giá 5.000 đồng, 39 tờ mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 20.000 đồng, tổng số tiền là 287.000 đồng và 01 hũ thủy tinh có nắp màu đen bên trong có chứa: 25 tờ mệnh giá 5.000 đồng, 161 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 135 tờ mệnh giá 1.000 đồng, tổng số tiền là 582.000 đồng và 04 tờ mệnh giá 02 đô la Mỹ, 05 tờ mệnh giá 01 đô la Mỹ, 01 tờ mệnh giá 10 đô la Singapore) để tại nệm trên giường ngủ lầu 1. Tất cả những tài sản trên H1 thừa nhận đã lấy trộm trong nhà số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Công an P1, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh đưa H1 cùng toàn bộ tang vật về trụ sở công an phường để lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Nguyễn Tấn H1 khai nhận: Do tết không có việc làm và cần tiền tiêu xài nên khi thấy cửa sổ ở tầng trệt bên hông nhà số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh khép hờ (cửa chính thì khóa ngoài), biết chủ nhà không có trong nhà nên H1 đã nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Quá trình làm việc, Nguyễn Tấn H1 khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Lời khai của H1 phù hợp với nội dung vụ án.

Rà soát camera tại hiện trường, kết quả: Thu giữ được camera ghi nhận lại hình ảnh Nguyễn Tấn H1 đột nhập và thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" tại nhà số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 14/02/2024, Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân Quận H2 có Kết luận định giá số 14/KL-HĐĐGTS đối với số tài sản trên là: 19.000.000 đồng.

Ngày 11/05/2024, Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân Quận H2 tiến hành định giá: 02 (hai) chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng đính đá không màu và 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng đính hạt không màu, tổng trị giá là 7.350.356 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Tấn H1 chiếm đoạt là 27.219.356 đồng.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

+ 01 (một) laptop hiệu Apple Model A1989, Serial C02YD3YLJHD2 màu xám, đã qua sử dụng

+ 01 (một) latop hiệu ASUS VIVOBOOK, Model: A515E Notebook PC màu xám, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) con chuột máy tính hiệu APPLE, Model: A1657 EMC 2923 màu trắng, ID: BCGA1657, đã qua sử dụng.+ 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại mặt màu đen trắng và dây bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) đồng hồ đeo tay nhựa hiệu Casio mặt màu đen có dây bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại có mặt màu đen và có dây bằng kim loại màu vàng hiệu DYOSS, đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng đính đá không màu và 01 (một) nhẫn bằng kim loại màu vàng đính hạt không màu.

+ 01 (một) hũ nhựa có nắp màu vàng bên trong có chứa: 34 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 18 tờ mệnh giá 5.000 đồng, 39 tờ mệnh giá 1.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 20.000 đồng. Tổng số tiền là 287.000 đồng.

+ 01 (một) hũ thủy tinh nắp màu đen có chứa: 25 tờ mệnh giá 5.000 đồng, 161 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 135 tờ mệnh giá 1.000 đồng. Tổng số tiền là 582.000 đồng. Ngoài ra còn có 04 tờ mệnh giá 02 đô la Mỹ; 05 tờ mệnh giá 01 đô la Mỹ; 01 tờ mệnh giá 10 đô la Singapore.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Tường A và chị Huỳnh Ngọc Đông P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKS-Q8 ngày 07/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Tấn H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn H1 về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, do các bị hại đã nhận lại tài sản và xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 12/02/2024, tại nhà số B D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Tấn H1 đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Tường A và chị Huỳnh Ngọc Đông P với tổng trị giá là 27.219.356 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Trộm cắp tài sản" như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và từng bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án: Ngày 09/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả toàn bộ số tài sản thu giữ cho chị Nguyễn Tường A và chị Huỳnh Ngọc Đông P là phù hợp quy định pháp luật; Đồng thời, chị Nguyễn Tường A và chị Huỳnh Ngọc Đông P không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý số vật chứng này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tường A và Huỳnh Ngọc Đông P xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Xét đây là ý chí tự nguyện và quyền tự định đoạt của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H1 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2024.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc